|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ SỞ TƯ PHÁP Số: 1607/KH-STP | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 7 năm 2023 | |
|  | | |  | |

**KẾ HOẠCH**

**Tuyển dụng viên chức làm việc tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp năm 2023**

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25 tháng 4 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ về [ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức](https://luatvietnam.vn/noi-dung-tham-chieu.html?DocItemId=1427507);

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNB ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chứng chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Quyết định số 59/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, quản lý vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 308/QĐ-SNV ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Sở Nội vụ tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phân bổ số lượng người làm việc năm 2023 cho Sở Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 55/QĐ-STP ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Sở Tư pháp về việc phân bổ số lượng người làm việc cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước;

Căn cứ Công văn số 1036/SNV-TCCC ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Sở Nội vụ về tuyển dụng viên chức tại Sở Tư pháp;

Theo Công văn số 107/TGPL ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước về tuyển dụng viên chức làm việc tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước năm 2023.

Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước năm 2023, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Nhằm tuyển dụng được những người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực công tác và sức khỏe để đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển dụng của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.

**2. Yêu cầu**

- Đảm bảo đúng nhu cầu công việc, vị trí việc làm gắn với chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc được giao năm 2023;

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng quy định của pháp luật;

- Người được tuyển chọn phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn huyên môn, nghiệp vụ gắn với chức danh nghề nghiệp, hạng chức danh nghề nghiệp cần tuyển và đáp ứng các yêu cầu của vị trí việc làm.

**II. SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC ĐƯỢC GIAO VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC CHƯA ĐƯỢC SỬ DỤNG CỦA TRUNG TÂM TRỢ GIÚP PHÁP LÝ**

**1. Số lượng người làm việc được giao:** 24 biên chế, trong đó: 21 biên chế viên chức và 03 biên chế sự nghiệp trong cơ quan hành chính chuyển thành biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Số biên chế viên chức hiện có mặt: 19 người.

**2. Số lượng người làm việc chưa được sử dụng:** 05 biên chế viên chức.

**3. Số lượng viên chức cần tuyển**: 04 người *(Kèm theo biểu chi tiết).*

**III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN** **ĐĂNG KÝ** **DỰ TUYỂN CHUNG**

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

- Từ đủ 18 tuổi trở lên;

- Có phiếu đăng ký dự tuyển (Ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ);

- Có lý lịch rõ ràng;

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng;

- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

**IV. LỆ PHÍ THAM GIA TUYỂN DỤNG**

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Lệ phí dự tuyển như sau:

1. Dưới 100 thí sinh: 500.000 đồng/thí sinh/lần.

2. Từ 100 thí sinh đến dưới 500 thí sinh: 400.000 đồng/thí sinh/lần.

3. Từ 500 thí sinh trở lên: 300.000 đồng/thí sinh/lần.

Tạm thu 500.000 đồng/thí sinh/lần (dưới 100 thí sinh), trường hợp có sự thay đổi về số lượng thí sinh dự tuyển sẽ điều chỉnh lại mức lệ phí theo đúng quy định.

**V. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC**

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

**VI. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG**:

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

1. **Vòng 1**

Kiểm tra điều kiện dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2, đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Tư pháp và Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.

Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức thi vòng 2

**2. Vòng 2:**

a) Hình thức thi: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành thông qua hình thức phỏng vấn

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

d) Thang điểm thi phỏng vấn: 100 điểm.

e) Không phúc khảo đối với kết quả thi phỏng vấn.

**VII. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN**

**Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức**

1.Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển thì người có kết quả điểm thi tại vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Giám đốc Sở Tư pháp quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

**VIII. HỒ SƠ DỰ TUYỂN**

Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức, gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (Ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ);

- Bản photo các văn bằng, chứng chỉ và bảng điểm kết quả học tập phù hợp với yêu cầu của vị trí dự tuyển. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải dịch sang Tiếng Việt được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

**IX. HOÀN THIỆN HỒ SƠ TUYỂN DỤNG**

1. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến Sở Tư pháp để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

c) Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp;

d) Bản khai sơ yếu lý lịch (dán ảnh 4x6) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày hoàn thiện hồ sơ.

2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Sở Tư pháp phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì bị huỷ kết quả tuyển dụng.

**X. THỜI HẠN, ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ**

1. Thời hạn nộp hồ sơ: Trong vòng 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo tuyển dụng được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng; trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

2. Địa điểm nộp hồ sơ: Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế (*09 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế, Điện thoại: 0234. 3849036).*

**XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Văn phòng Sở thông báo tuyển dụng viên chức công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời đăng tải trên Trang thông tin điện tử và niêm yết tại trụ sở làm việc của Sở Tư pháp; tham mưu thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức để thực hiện tuyển dụng theo quy định; tham mưu các Ban giúp việc cho Hội đồng tuyển dụng theo quy định; tiếp nhận và tổng hợp danh sách những người đăng ký dự tuyển; thông báo danh sách đủ điều kiện dự tuyển; chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị để tổ chức tuyển dụng viên chức; thu phí dự tuyển đối với các thi sinh đủ điều kiện dự tuyển theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính

2. Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước niêm yết công khai kế hoạch này tại trụ sở; xây dựng nội dung, danh mục tài liệu ôn tập; phối hợp với Văn phòng Sở tổ chức thực hiện kế hoạch này đảm bảo đúng quy định.

***Nơi nhận:*** **GIÁM ĐỐC**

- Sở Nội vụ;

- Lãnh đạo Sở Tư pháp;

- Trung tâm TGPL;

- Niêm yết tại Trụ sở Sở Tư pháp và TTTGPL;

- Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp;

- Lưu VT-VP.

**Nguyễn Văn Hưng**